

Số: 2012/SGD&ĐT-GDMN

V/v: Hướng dẫn thực hiện xây dựng
trường học an toàn, phòng chống tai nạn
thương tích trong cơ sở GDMN.

Bến Tre, ngày 03 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố

Thực hiện Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này như sau:

1. Các Phòng GD&ĐT huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non đến các cơ sở GDMN trên địa bàn.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán ngân sách hàng năm cho công tác y tế và công tác phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN. Nguồn kinh phí thực hiện và nội dung chi của công tác y tế trong trường học thực hiện theo Thông tư 14/2007/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2007 của Bộ tài chính Hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các trường học.

3. Chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong các cơ sở GDMN trên địa bàn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN (nhất là các cơ sở GDMN ngoài công lập).

4. Đánh giá việc thực hiện về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích của các cơ sở GDMN mỗi năm học (theo nội dung bảng kiểm). Tiếp nhận hồ sơ và trình chủ tịch UBND cấp huyện xem xét ra quyết định công nhận.

5. Báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích (cùng với báo cáo tổng kết năm học) về Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục Mầm non) trước 15/5 hàng năm.

Đề nghị các Phòng GD&ĐT, các cơ sở GDMN chủ động triển khai thực hiện theo nội dung hướng dẫn trên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục Mầm non) để được hướng dẫn thêm./. 

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, GDMN 



Lê Văn Chín

PHỤ LỤC

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN

Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

Ủy ban nhân dân.....(*)

Chứng nhận.....

.....

Đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 20.....20.....

....., ngày tháng năm 20.....

CHỦ TỊCH

Quyết định số.....

Ngày..... tháng.....năm 20.....

Số danh mục.....

Chú thích: () Ghi rõ tên UBND quận/ huyện/thị xã/TP (trực thuộc tỉnh)*

Mẫu 1: Báo cáo chung

Báo cáo
Tình hình tai nạn thương tích trẻ em

| TT | Loại TNGT | Nơi xảy ra tai nạn | | | Số trẻ em mắc | | | |
|----|--------------------|--------------------|-------------------|----------|---------------|-----|----|--------------|
| | | Tại phòng học | Tại phòng vệ sinh | Nơi khác | Tổng số | Nam | Nữ | Tuổi của trẻ |
| 1 | Ngã | | | | | | | |
| 2 | Đuối nước | | | | | | | |
| 3 | Ngộ độc | | | | | | | |
| 4 | Cắt, đâm | | | | | | | |
| 5 | Hóc, sặc | | | | | | | |
| 6 | Tai nạn giao thông | | | | | | | |
| 7 | Bóng/ cháy | | | | | | | |
| 8 | Súc vật cắn | | | | | | | |
| 9 | Điện giật | | | | | | | |
| 10 | Tai nạn khác | | | | | | | |
| | Tổng số | | | | | | | |

Mẫu 2: Tai nạn thương tích theo bộ phận bị thương

| TT | Bộ phận cơ thể bị thương | Mắc | |
|----|--------------------------|----------|---|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Tay | | |
| 2 | Chân | | |
| 3 | Thân mình | | |
| 4 | Bộ phận khác | | |

Mẫu 3: Các loại tai nạn thương tích trẻ hay mắc phải

| TT | Các loại TNTT trẻ hay mắc phải | Mắc | |
|----|--------------------------------|----------|---|
| | | Số lượng | % |
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| 4 | | | |
| | | | |

Mẫu 4: Nguyên nhân trẻ bị tai nạn thương tích

| TT | Nguyên nhân trẻ bị TNTT | Mắc | |
|----|-------------------------------------|----------|---|
| | | Số lượng | % |
| 1 | Không có chắn song cửa – trẻ bị ngã | | |
| 2 | Bàn, ghế hỏng | | |
| 3 | Trẻ bị ngã do nền nhà trơn/trượt | | |
| 4 | | | |